

NHẬN THỨC CỦA GIA ĐÌNH TRẺ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VỀ QUẢN LÝ CHI TIÊU Ở THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

ĐẶNG THỊ HIỆP ĐỊNH*

TÓM TẮT

Bài viết đề cập nhận thức của các gia đình trẻ (là công chức, viên chức) tại thành phố Phan Thiết về vấn đề quản lý chi tiêu trong gia đình. Trên cơ sở nhận thức hoạt động quản lý chi tiêu trong gia đình là một chức năng kinh tế của gia đình và cũng là một kỹ năng sống cần thiết cho thanh niên. Kết quả nghiên cứu cho thấy công chức, viên chức đã nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề quản lý chi tiêu trong gia đình nhưng do chưa có cơ sở để tìm hiểu sâu hơn nên nhận thức về các nội dung này còn hạn chế.

Từ khóa: quản lý chi tiêu, công chức - viên chức, Bình Thuận.

ABSTRACT

Young officials' families' perception of expenditure management in Phan Thiet city, Binh Thuan province

The article discusses young families' (of civil officials) perception of household expenditure management in Phan Thiet city. In light of the knowledge that household expenditure management is an economic function of the family as well as a necessary life skill for the youth. The findings show that although civil officials are aware of the importance of expenditure management in the family, their awareness of the issue is still limited due to the lack of deep research.

Keywords: expenditure management, civil servants - officials in Binh Thuan province.

1. Đặt vấn đề

Gia đình là nơi mỗi thành viên lớn lên và hoàn thiện nhân cách của mình. Không thể có được một xã hội trật tự, phát triển nếu như trong xã hội đó gia đình không được mọi người quan tâm xây dựng. Sự phát triển của mỗi gia đình thường gắn liền với nhiều yếu tố như tình yêu, cách tổ chức cuộc sống gia đình, cách giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. Việc trang bị các kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực này là mối quan tâm của các bạn trẻ khi chuẩn bị lập gia đình. Điều này được thể

hiện rõ qua việc các bạn tham gia vào các lớp trang bị kiến thức tiền hôn nhân, kỹ năng sống...

Công trình nghiên cứu ảnh hưởng của sự biến đổi xã hội đến vai trò giới trong gia đình (phân tích từ các kết quả nghiên cứu ở các tỉnh phía Bắc) cho thấy mâu thuẫn thường xảy ra là vấn đề ứng xử giữa vợ và chồng (80,1%), tiếp theo là vấn đề nuôi dạy con cái (65,4%), vấn đề quản lý chi tiêu đứng ở mức thứ ba (52,%). [6, tr.180]

Gia đình trẻ là thời kì mà mỗi thành viên của gia đình phải tập thích nghi với cuộc sống chung và tuân theo những quy định mới của cuộc sống vợ chồng. Vì vậy, đây cũng là thời kì dễ xảy ra mâu

* HVCH, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

thuần và xung đột nếu không được chuẩn bị tốt cho cuộc sống gia đình. Sau khi lập gia đình, các bạn trẻ tập trung vào việc làm kinh tế để phát triển đời sống gia đình. Tuy nhiên, họ lại bỏ qua một lĩnh vực rất quan trọng là quản lý chi tiêu (QLCT) trong gia đình. Việc làm ra của cải và cách quản lý, sử dụng của cải đều quan trọng trong sự phát triển gia đình. QLCT trong gia đình ảnh hưởng lớn đến sự tồn tại và phát triển gia đình, bầu không khí trong gia đình và hạnh phúc của mỗi gia đình. Vì vậy, việc trang bị kiến thức và kỹ năng QLCT trong gia đình là một nội dung các bạn trẻ cần quan tâm khi lập gia đình.

2. Kết quả nghiên cứu

Trên cơ sở khảo sát 200 công chức - viên chức lập gia đình từ 5 năm trở lại

(từ thời điểm nghiên cứu) tại địa bàn thành phố Phan Thiết - Tỉnh Bình Thuận, chúng tôi tìm hiểu nhận thức của công chức - viên chức về QLCT trong gia đình ở những vấn đề như: tìm hiểu nội dung kiến thức về QLCT khi kết hôn; nguồn kiến thức để tìm hiểu về QLCT; mức độ ưu tiên quan tâm về QLCT so với các nội dung khác khi kết hôn; nhận thức về nội dung QLCT trong gia đình. Nghiên cứu này được tiến hành vào tháng 10 năm 2011 và đã thu được kết quả sau:

2.1. Tìm hiểu nội dung QLCT khi kết hôn

Sau khi khảo sát 200 mẫu về vấn đề tìm hiểu nội dung QLCT khi kết hôn, chúng tôi thu được kết quả như bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Tìm hiểu kế hoạch QLCT so với giới tính

		Tìm hiểu kế hoạch QLCT khi kết hôn			
		Có		Không	
		N	Tỉ lệ	N	Tỉ lệ
Giới tính	Nam	15	11	39	61,9
	Nữ	122	89	24	38,1
Tổng		137	100	63	100

Bảng 1 cho thấy có 137 người quan tâm tìm hiểu về QLCT trong gia đình khi kết hôn (68,5%), trong đó, nữ công chức - viên chức quan tâm đến vấn đề này chiếm tỉ lệ cao hơn nam (89%, 11%). Số người không quan tâm tìm hiểu QLCT khi kết hôn là 63 (31,5%), nam công chức - viên chức chiếm tỉ lệ khá cao (61,9%), trong khi đó tỉ lệ nữ thấp hơn tỉ lệ nam khá nhiều, chỉ chiếm 38,1%. Điều này cho thấy đa số công chức viên chức

đã có ý thức tìm hiểu về QLCT trong gia đình trước và sau kết hôn, tuy nhiên, nữ giới quan tâm đến vấn đề này nhiều hơn nam giới.

2.2. Các vấn đề cần quan tâm khi kết hôn

Khi chuẩn bị kết hôn, các cặp vợ chồng đã bàn bạc với nhau những vấn đề gì về cuộc sống hôn nhân sau này. Kết quả nghiên cứu thể hiện ở bảng 2 sau đây:

Bảng 2. Các vấn đề công chức - viên chức bàn bạc khi chuẩn bị kết hôn

(Đơn vị tính %)

Nội dung bàn bạc	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3	Ưu tiên 4	Ưu tiên 5
Cách ứng xử trong gia đình 2 bên nội ngoại	31	25	32,5	8,5	3
Quan điểm giáo dục con	18	33	30,5	11,5	7
Quan điểm sống	41	25	22	6,5	5,5
Trao đổi về tài sản có được trước khi kết hôn	3,5	11	5,5	17	63
Trao đổi về kế hoạch QLCT sau khi kết hôn	6,5	5,5	8,5	57	21,5

Nội dung được công chức - viên chức quan tâm khi chuẩn bị kết hôn chiếm ưu tiên hàng đầu với tỉ lệ cao nhất so với các nội dung khác là quan điểm sống với tỉ lệ 41%; vấn đề được quan tâm ưu tiên thứ 2 chiếm tỉ lệ cao nhất là quan điểm giáo dục con (33%); với ưu tiên thứ 3, cách ứng xử trong gia đình hai bên nội ngoại chiếm tỉ lệ cao nhất 32,5%; ở ưu tiên thứ 4, trao đổi về kế hoạch QLCT sau khi kết hôn chiếm tỉ lệ cao nhất 57%; mức độ quan tâm sau cùng (ưu tiên thứ 5) là trao đổi về tài sản có được của cá nhân trước khi kết hôn chiếm tỉ lệ cao nhất 63%.

Bàn bạc về QLCT trong gia đình được xếp ở mức độ ưu tiên thứ 4 chiếm tỉ lệ cao nhất (57%), ưu tiên 1 bàn bạc về vấn đề này chỉ chiếm tỉ lệ 6,5%, ưu tiên

thứ 2 chiếm tỉ lệ thấp nhất là 5,5%. Sau ưu tiên thứ 4 là ưu tiên thứ 5, cũng với nội dung QLCT trong gia đình, chiếm tỉ lệ 21,5% - một tỉ lệ cũng đáng xem xét. Rõ ràng QLCT trong gia đình không phải là vấn đề được công chức quan tâm ưu tiên bàn bạc khi chuẩn bị kết hôn.

Như vậy, các công chức - viên chức đã có ý thức trong việc tìm hiểu QLCT trong gia đình nhưng mức độ ưu tiên quan tâm tìm hiểu và bàn bạc về nội dung này khi chuẩn bị kết hôn vẫn là ưu tiên sau cùng trong số các nội dung khác cần quan tâm khi chuẩn bị kết hôn.

2.3. Nhận thức về nội dung QLCT, cách QLCT trong gia đình

2.3.1. Nhận thức các khoản ưu tiên chi trong gia đình (xem bảng 3)

Bảng 3. Các khoản ưu tiên để chi trong gia đình trẻ công chức - viên chức

(Đơn vị tính %)

Nội dung chi tiêu	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3	Ưu tiên 4	Ưu tiên 5	Ưu tiên 6	Ưu tiên 7
Ăn uống	68,5	15	8	4	4		0,5
Học hành	14	52,5	16,5	5,5	8	1,5	2
Mua sắm vật dụng trong gia đình	7	15,5	46,5	13,5	12,5	4,5	0,5
Mua sắm cho bản thân	2,5	6	11,5	21,5	32	23,5	3
Tích lũy	6,5	7	11,5	31	19,5	17,5	7
Hiếu hi, gặp gỡ bạn bè	1	2,5	6	18	16,5	42	14
Du lịch, giải trí		2	1	6	7	11	73

Bảng 3 cho thấy mức độ ưu tiên về các khoản chi trong gia đình công chức - viên chức trẻ tập trung vào hai khoản chi chính trong gia đình là ăn uống và học hành, tích lũy và mua sắm vật dụng được xếp ở khoảng giữa trong các ưu tiên. Cuối cùng mới đến chi cho hiếu hi, gặp gỡ bạn bè, và du lịch, giải trí. Điều này cho thấy các gia đình trẻ hoặc do thu nhập thấp, hoặc do muốn đầu tư vào phát triển gia đình nên các khoản chi cho du lịch, giải trí, hiếu hi, gặp gỡ bạn bè được tập trung vào ưu tiên sau cùng trong các khoản chi cho gia đình. Vấn đề tích lũy cũng được các gia đình trẻ xếp vào mức độ ưu tiên thứ 4 sau ăn uống, học hành và mua sắm vật dụng trong gia đình vì có thể do thu nhập thấp và chi vào mua sắm đồ dùng trong gia đình ban đầu đã chiếm hết phần tích lũy của mỗi gia đình

Như vậy, nhận thức về các khoản chi trong gia đình được các công chức -

viên chức xác định phù hợp với thu nhập hiện có và đặc thù của gia đình trẻ khi mới xây dựng. Tuy nhiên về mặt lý thuyết, tích lũy được xem là một trong những nội dung chi trong các khoản chi của gia đình. Điều này cho thấy gia đình các công chức - viên chức chỉ tích lũy sau khi chi các khoản ưu tiên trước, nếu dư mới có tích lũy.

Bên cạnh đó, khi tìm hiểu việc QLCT trong gia đình là quản lý những nội dung nào, chúng tôi nhận được ý kiến của chị BTHT: “Theo em QLCT trong gia đình là phải quản lý các khoản chi thường xuyên, chi đột xuất trong gia đình, có kế hoạch chi tiêu từ đầu tháng”; hay ý kiến của chị HTXK: “Theo em QLCT trong gia đình là quản lý các khoản chi ăn mặc, tiết kiệm, hiếu hi...”.

Các gia đình trẻ nhận thức về QLCT chỉ đơn thuần là quản lý các khoản chi thường xuyên, đột xuất, tiết kiệm

trong gia đình. Trong khi đó để có thể QLCT trong gia đình tốt, cần phải biết được thu nhập của gia đình để từ đó có kế hoạch chi cụ thể và cân đối ở từng nội dung như chi thường xuyên, chi tiêu vật, chi theo mục đích chiến lược, chi đột xuất, chi tích lũy. Như vậy công chức - viên chức khi lập gia đình bước đầu đã nhận thức được việc QLCT trong gia đình là quản lý những nội dung nào, tuy nhiên nhận thức chưa đầy đủ và còn mang tính chất kinh nghiệm.

2.3.2. Lập kế hoạch QLCT trong gia đình

Trong 200 mẫu khảo sát, có 167 người tự đánh giá rằng có lập kế hoạch QLCT trong gia đình, chiếm tỉ lệ 83,5%; 33 người không lập kế hoạch QLCT trong gia đình, chiếm tỉ lệ 16,5%. Như vậy, tỉ lệ ý thức về việc lập kế hoạch chi tiêu cho gia đình chiếm tỉ lệ khá cao, nhưng chất lượng của kế hoạch như thế nào lại là một vấn đề cần quan tâm xem xét.

Mặc dù có lên kế hoạch QLCT cho gia đình nhưng nội dung của kế hoạch được thực hiện như thế nào? Khi được hỏi về điều này, chúng tôi đã nhận được ý kiến của anh HNĐH: *“Có lập kế hoạch chi tiêu vào đầu tháng, trong tháng ghi lại các khoản chi trong gia đình. Nội dung chủ yếu của kế hoạch là ghi lại các khoản chi trong nhà, mục tiêu của việc ghi chép này là để tiết kiệm có quỹ dự phòng, cân đối trong gia đình. Vợ chồng cũng có tìm hiểu QLCT qua mạng. Lập kế hoạch trước với những khoản chi chính. Có mục dự phòng trong gia đình chứ chưa tích lũy được. Dùng mục này để chi cho các khoản đột xuất ốm đau, hiểu*

hi...”. Còn chị LTMH thì cho biết: *“Các khoản chi tiêu của gia đình đưa vào máy tính, ghi lại các khoản chi nhằm mục đích theo dõi các khoản chi. Qua theo dõi cũng phát hiện những khoản chi không cân đối. Lên kế hoạch đầu tháng và trong tháng ghi lại các khoản chi. Thường nếu như không lên kế hoạch chi thì trong tháng hay chi âm tiền hoặc không đủ chi một cách đều đặn.”*

Như vậy, dù có lập kế hoạch nhưng nội dung thực sự của kế hoạch chỉ ghi lại các khoản chi trong gia đình bằng sổ sách hoặc qua máy tính xem như một cách lập kế hoạch của các gia đình trẻ. Điều này cho thấy do không được trang bị kiến thức về việc lập kế hoạch QLCT, nên công chức - viên chức hiểu việc lập kế hoạch QLCT chỉ dừng lại ở mức là ghi chép các khoản chi của gia đình.

Lí do họ không lập kế hoạch chi trong gia đình vì cho rằng kế hoạch chi tiêu trong gia đình là không cần thiết, chiếm tỉ lệ 38,2% (13 người); không biết lập kế hoạch như thế nào chiếm tỉ lệ 29,4% (10 người); lí do khác: 7 người, chiếm tỉ lệ 20,6%; không có thời gian để lập kế hoạch: 4 người, chiếm tỉ lệ 11,8%.

Bên cạnh đó, khi tìm hiểu những lí do không lập kế hoạch QLCT chúng tôi thu được kết quả khá thú vị qua các đối tượng tham gia phỏng vấn sâu. Ý kiến của chị NTH: *“Trước đây khi làm thu nhập cao thì có lên kế hoạch để chi, bây giờ làm thu nhập thấp nên nhận lương ra vừa đủ chi tiền học và sửa cho con nên cũng không có gì để lập kế hoạch cả. Trước đây khi thu nhập cao có tìm hiểu về cách QLCT vì các khoản thu nhiều*

khoản nên sợ mình không quản lý được nên có tìm hiểu và lập kế hoạch”.

Điều này cho thấy nhận thức của công chức - viên chức khi thu nhập thấp, quá ít họ không lên kế hoạch chi, chỉ lập kế hoạch chi khi thu cao vì lo không quản lý được. Vì vậy, thực chất họ đang quản lý nguồn thu chứ không phải là quản lý cân đối giữa thu và chi trong gia đình.

Hay ở các gia đình có khoản chi đơn giản thì họ cũng không lập kế hoạch QLCT. Theo chị HTXK: *“Hàng tháng em không lên kế hoạch chi tiêu. Đầu tháng em chỉ ghi một danh sách những vật dụng sinh hoạt cần mua sắm rồi mua tất cả những nhu cầu đó. Em nghĩ vì chỉ có hai vợ chồng, các khoản chi đơn giản nên không cần phải lập kế hoạch. Hơn nữa thu nhập cũng ổn định, đủ chi nên cũng không cần thiết phải lập kế hoạch.”*

Như vậy, dù lập kế hoạch hay không lập kế hoạch QLCT thì thực chất kế hoạch chi tiêu được một số công chức - viên chức hiểu như là ghi chép lại các khoản chi trong tháng để cân đối và kiểm soát thu chi vào các tháng sau chứ không phải là kế hoạch được lập ra từ đầu tháng

với những khoản thu và chi tương ứng trong gia đình và chi tiêu theo kế hoạch đã định. Việc công chức - viên chức không lập kế hoạch còn do nghĩ rằng các khoản chi trong gia đình đơn giản, hay thu nhập thấp, chi ít nên không nhất thiết phải lập kế hoạch QLCT. Điều này cho thấy nhận thức của công chức - viên chức về việc lập kế hoạch phụ thuộc vào thu nhập và các khoản chi trong gia đình. Việc lập kế hoạch QLCT trong gia đình không chỉ dừng lại ở việc quản lý và cân đối các khoản thu chi mà còn tạo nên thói quen chi tiêu có kế hoạch. Vì vậy dù thu nhập có thấp hay cao, các khoản chi trong gia đình đơn giản như thế nào thì cũng cần thiết phải có kế hoạch chi tiêu cho gia đình.

2.4. Một số nguyên nhân của thực trạng

2.4.1. Nguồn tìm hiểu kiến thức về QLCT

Đa số các công chức - viên chức khi lập gia đình đều quan tâm tìm hiểu về QLCT. Tuy nhiên khi quan tâm điều này thì mỗi công chức - viên chức lại có những nguồn khác nhau để tìm hiểu kiến thức về QLCT trong gia đình (xem bảng 4).

Bảng 4. Nguồn tìm hiểu kiến thức về QLCT

Nguồn tìm hiểu kiến thức về QLCT	Số lượt lựa chọn	Tỉ lệ (%)
Sách báo, tài liệu	30	18,3
Gia đình	59	36
Bạn bè, anh chị	58	35,4
Nguồn khác	17	10,3
Tổng	164	100

Trong số 200 mẫu khảo sát, có 137 khách thể (68,5%) quan tâm tìm hiểu về các nguồn trang bị kiến thức QLCT cho công chức - viên chức. Kết quả ở bảng 4

cho thấy việc tìm hiểu kiến thức về QLCT của các công chức - viên chức chuẩn bị lập gia đình chủ yếu được trang bị thông qua gia đình chiếm tỉ lệ 36%;

qua bạn bè, anh chị chiếm tỉ lệ 35,4%; qua sách báo tài liệu chiếm 18,3%; các nguồn khác 10,3%. Như vậy, kênh thông tin cung cấp cho công chức - viên chức về kiến thức QLCT khi chuẩn bị lập gia đình vẫn là những kênh truyền thống, không chính thức như qua gia đình và bạn bè. Điều này cho thấy việc cung cấp thông tin, trang bị kiến thức về QLCT trong gia đình vẫn còn bỏ ngõ, chưa được các tổ chức xã hội quan tâm. Vấn đề giáo dục kiến thức về quản lý tài chính trong gia đình tập trung chủ yếu ở giáo dục gia đình, vì vậy kiến thức về QLCT ở mỗi gia đình, cá nhân tích lũy và chuyển sang cho con mang tính chất kinh nghiệm cá nhân, chưa có yếu tố xã hội hóa.

Như vậy, nguồn kiến thức tìm hiểu về nội dung QLCT tập trung chủ yếu ở kênh truyền thống là gia đình và bạn bè. Thông tin, kiến thức về nội dung này vẫn còn chưa được các tổ chức xã hội quan tâm.

2.4.2. Văn hóa gia đình, môi trường xã hội

Đây là một yếu tố gắn liền với đời sống, phong tục tập quán của các công chức -viên chức trước khi lập gia đình và khi đã có gia đình. Khi tìm hiểu kiến thức về QLCT, các công chức - viên chức tập trung chủ yếu vào nguồn kiến thức từ gia đình, văn hóa gia đình ảnh hưởng đến cách QLCT của công chức - viên chức khi lập gia đình. Các nguồn kiến thức để tìm hiểu về QLCT trong gia đình từ các kênh khác trong xã hội hiện nay không mang tính phổ biến, khó tìm kiếm. Theo ý kiến của chị BTHT: *“Em tìm hiểu về cách QLCT trong gia đình chủ yếu qua*

mẹ, nhiều khi em cũng muốn tìm thêm những tài liệu, sách có đề cập về vấn đề này nhưng không tìm được”. Hay ý kiến của chị TTH: *“Em nhìn cách mẹ em QLCT trong gia đình rồi em làm theo, như mỗi lần nhà có khoản thu nào mẹ thường trích ra một phần để bồi dưỡng cho cả nhà, một phần để tiết kiệm, còn lại thì chi dùng trong tháng. Tài liệu về cách QLCT trong gia đình chủ yếu là các mẫu chuyện chứ còn tài liệu hướng dẫn thì em không biết tìm ở đâu.”*

Từ kết quả khảo sát, chúng tôi nhận thấy rằng sự ảnh hưởng cách QLCT trong gia đình của các khách thể nghiên cứu chủ yếu là ảnh hưởng từ mẹ với số lượng 87 ý kiến và bố là 21 ý kiến. Điều này cho thấy cuộc sống trong gia đình tác động và tạo ra sự ảnh hưởng đối với cá nhân trong cách QLCT là chủ yếu. Trong khi thực tế ở Việt Nam vấn đề QLCT trong gia đình ít được các đơn vị chức năng quan tâm, giáo dục trong gia đình về nội dung này cũng ít được quan tâm đề cập đến vấn đề này do đặc thù văn hóa. Điều này cho thấy chúng ta cần có nhiều chương trình, chính sách xã hội hỗ trợ cho hoạt động QLCT trong gia đình.

3. Kết luận.

Công chức - viên chức là đối tượng có trình độ, thu nhập ổn định, nên khi lập gia đình, việc QLCT trong gia đình có nhiều thuận lợi hơn các đối tượng khác. Vì vậy các công chức - viên chức khi lập gia đình đều có ý thức tìm hiểu các nội dung, kiến thức về tiền hôn nhân để chuẩn bị cho cuộc sống gia đình, trong đó có QLCT.

Các công chức - viên chức khi lập gia đình đã nhận thức được việc phải QLCT trong gia đình, tuy nhiên việc nhận thức phải quản lý những vấn đề gì trong chi tiêu vẫn còn chưa đầy đủ, còn mang tính chất kinh nghiệm. Việc lập kế hoạch cho QLCT trong gia đình được các công chức - viên chức ý thức tốt nhưng nội dung của kế hoạch chỉ tập trung vào việc ghi chép lại các khoản chi trong tháng để cân đối thu chi trong gia đình chứ chưa thực sự thực hiện được mục tiêu của việc xây dựng kế hoạch

Các kênh thông tin cung cấp cho công chức viên chức kiến thức về QLCT khi chuẩn bị lập gia đình vẫn là những thông tin truyền thống, không chính thức

như qua gia đình và bạn bè. Điều này cho thấy việc cung cấp thông tin, trang bị kiến thức về QLCT trong gia đình vẫn còn bỏ ngỏ, chưa được các tổ chức xã hội quan tâm. Mức độ ưu tiên quan tâm bàn bạc đến vấn đề QLCT trong gia đình trước khi kết hôn chưa cao, đây vẫn được xem là một trong những ưu tiên cuối cùng của công chức - viên chức trong việc tìm hiểu các vấn đề về gia đình.

Một kỹ năng sống cần thiết cho đời sống gia đình là kỹ năng quản lý tài chính trong gia đình. Vì vậy để QLCT trong gia đình thuận lợi và hiệu quả, các gia đình trẻ cần trang bị những kiến thức về QLCT, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Tự Đàm (1999), *Gia đình trẻ và việc hình thành nhân cách thanh niên*, Nxb Thanh niên.
2. Nguyễn Thị Phương Hoa (2005), *Mô hình quản lý tiền trong hộ gia đình*, đề tài tốt nghiệp khóa đào tạo về phương pháp nghiên cứu KHXH liên ngành.
3. Nguyễn Thị Oanh (1996), *Gia đình nhìn từ góc độ xã hội học*, Khoa Phụ nữ học – Trường Đại học Mở - Bán công TPHCM.
4. Huỳnh Văn Sơn (2009), *Bạn trẻ và kỹ năng sống*, Nxb Lao động - Xã hội.
5. Nguyễn Thị Diệu Thảo (chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng, Trịnh Xuân Thu (2007), *Tổ chức cuộc sống gia đình*, Nxb Đại học Sư phạm TPHCM.
6. Trần Thị Kim Xuyên (2002), *Gia đình và những vấn đề của gia đình hiện đại*, Nxb Thống kê.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 10-5-2012; ngày phản biện đánh giá: 30-5-2012
ngày chấp nhận đăng: 09-8-2012)